|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**Trường:...................** Họ và tên giáo viên:

**Tổ:............................**

Ngày: ........................

**TÊN BÀI DẠY: SƯU TẦM TƯ LIỆU VỀ CỘNG HÒA NAM PHI**

Môn học: Địa lí; lớp: 7

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

-Biết cách sưu tầm tư liệu, tài liệu về Cộng hoà Nam Phi.

-Trình bày được một số sự kiện lịch sử về Cộng hoà Nam Phi trong mấy thập niên gần đây.

- Biết phân tích, khai thác dữ liệu, tư liệu.

-Rèn luyện kĩ năng viết, trình bày báo cáo.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Tự học và hoàn thiện các nhiệm vụ thông qua phiếu học tập.

+ Giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ, kết hợp với các công cụ học tập để trình bày thông tin, thảo luận nhóm.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực khoa học, tin học: biết cách sưu tầm tài liệu để tìm hiểu về một vấn đề cụ thể hoặc 1 quốc gia

- Năng lực ngôn ngữ: Trình bày được một vấn đề giúp các em độc lập và làm việc nhóm giải quyết các vấn đề thực tế, có tư duy tổng hợp, phân tích, đánh giá vấn đề.

**3. Phẩm chất**

Yêu nước, nhân ái, trung thực, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của GV**

- Hình ảnh, tư liệu về Cộng hòa Nam Phi

- Video tư liệu về Tổng thống da màu đầu tiên ở Nam Phi

**2. Chuẩn bị của HS**

- Sách giáo khoa.

- Vở ghi.

- Tài liệu sưu tầm

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Kết nối và tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài mới.

**b. Nội dung:** Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.

**c.  Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Trò chơi truy tìm mật mã**

**-LUẬT CHƠI TÌM TỪ**

+Bảng ô chữ gồm 16 hàng ngang và 16 hàng dọc

+Tìm 5 từ chỉ về CHỦ ĐỀ bài học

+ Ghi lại từ tìm được

Mỗi từ đúng được 2 điểm

**Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3:** Báo cáo kết quả

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức, và kết nối vào bài học.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức (30 phút)**

**Hoạt động 1: Thành lập nhóm**

**(HS thực hiện trong tiết 1)**

**a. Mục tiêu:** Thành lập được các nhóm học tập dựa trên cơ sở những HS có cùng Mục tiêu, tương đồng về điều kiện, hoàn cảnh và có thể hỗ trợ nhau tốt nhất trong quá trình làm bài thực hành.

**b. Nội dung:** Học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên thành lập được các nhóm học tập.

**c.  Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh.

**d. Tổ chức hoạt động**

**Bước 1:** GV phát phiếu thăm dò sở thích nhóm (Phụ lục I). HS điền phiếu số 1

**Bước 2:** GV công bố kết quả sắp xếp nhóm theo sở thích. Các nhóm bàn bạc bầu nhóm trưởng, thư kí.

|  |  |
| --- | --- |
| **Điều chỉnh các đối tượng học khác nhau** | |
| Theo trình độ học sinh | Học sinh có năng lực học tập trung bình và yếu: *Tập hợp các văn bản đã xử lí, nhập các nội dung văn bản cần trình bày trên Powerpoint và trang web. Tham gia tìm kiếm thông tin trong SGK, trên mạng interrnet* |
| Học sinh có năng lực học tập khá*: Tham gia tìm kiếm thông tin trên mạng internet, tóm tắt các nội dung tìm kiếm được.* |
| Học sinh có năng lực học tập tốt: *Tóm tắt, chắt lọc và chỉnh sửa các thông tin tìm kiếm được* |
| Theo năng lực sử dụng CNTT của học sinh | Học sinh có năng lực tìm kiếm thông tin trên mạng: *Tìm kiếm các thông tin trên mạng* |
| Học sinh có năng lực sử dụng Powerpoint và các ứng dụng khác: *Chuyển các nội dung lên bản trình bày trên Powerpoint…* |

**Hoạt động 2: Lựa chọn nội dung thực hành (HS thực hiện trong tiết 1)**

**a. Mục tiêu:** Lựa một số sự kiện lịch sử của Cộng hòa Nam Phi

**b. Nội dung:** Học sinh thống nhất, chọn nội dung thực hành của nhóm.

**c.  Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh.

**d. Tổ chức hoạt động**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**- GV cho HS xem video tư liệu khái quát về CH Nam Phi**

<https://www.youtube.com/watch?v=M4QX1a6WrC0&t=150s>

A picture containing aircraft, airship

Description automatically generated

**- GV gợi ý 1 số nội dung cho các nhóm lựa chọn.**

* Qúa trình thành lập Cộng hòa Nam Phi
* Chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai
* Tổng thống da màu đầu tiên của Nam Phi
* Quan hệ hợp tác Việt Nam – Nam Phi

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

Học sinh thống nhất, chọn nội dung thực hành của nhóm

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

**Bước 4: Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ:**

GV: Nhận xét, đánh giá các nhóm HS tìm hiểu được, tôn trọng mong muốn của HS

**Hoạt động 3: Hướng dẫn HS sưu tầm, chọn lọc, xử lí thông tin dữ liệu và cách viết báo cáo về Cộng hòa Nam Phi (HS thực hiện trong tiết 1)**

**a. Mục tiêu:** Hướng dẫn HS sưu tầm, chọn lọc, xử lí thông tin dữ liệu và viết báo cáo

**b. Nội dung:** Học sinh thống nhất, chọn nội dung thực hành của nhóm.

**c.  Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh.

**d. Tổ chức hoạt động**

* ***Hướng dẫn HS thu thập thông tin dưới nhiều hình thức khác nhau***
* Thu thập tài liệu qua sách vở (GV cung cấp cho HS); chủ yếu là mạng internet về Cộng hòa Nam Phi
* Chọn lọc xử lí số liệu, tư liệu, hình ảnh sắp xếp theo đề cương báo cáo
* ***Hướng dẫn HS viết báo cáo*** phân tích, tổng hợp, so sánh các kết quả đã tìm hiểu được. Khi viết báo cáo cần viết ngắn gọn, rõ ràng, đi thẳng vào nội dung chính
* Mở bài: Giới thiệu về nội dung báo cáo: Sự kiện lịch sử nào? Diễn ra trong khoảng thời gian nào?
* Nội dung chính: Trình bày các thông tin, số liệu, hình ảnh sưu tầm được về sự kiện, các nhân vật liên quan, tiến trình sự kiện,…
* Kết luận: nêu ý nghĩa của sự kiện
* Hình thức báo cáo: Powerpoint thuyết trình

**Hoạt động 4: Thu thập tài liệu và viết báo cáo** (**HS thực hiện ở nhà)**

**a. Mục tiêu:** Học sinh làm việc cá nhân và nhóm theo kế hoạch đề ra

**b. Nội dung:** Học sinh làm việc theo nhóm để thu thập tài liệu và viết báo cáo thực hành của nhóm.

**c.  Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh.

**d. Tổ chức hoạt động**

**Bước 1: Học sinh làm việc theo nhóm để thu thập tài liệu.**

- Với mỗi nhóm cần có bảng phân công công việc cụ thể cho từng thành viên trong nhóm (Phụ lục II).

- Trong quá trình HS thu thập tài liệu, GV cần tư vấn, gợi ý, hỗ trợ HS kịp thời (nếu HS gặp khó khăn).

**Bước 2: Học sinh làm việc theo nhóm để viết báo cáo thực hành của nhóm.**

- Trong quá trình HS viết báo cáo, GV cần tư vấn, gợi ý, hỗ trợ HS kịp thời (nếu HS gặp khó khăn).

- GV lưu ý HS: khi viết báo cáo cần viết ngắn gọn, rõ ràng, đi thẳng vào nội dung chính.

**Hoạt động 5: Trình bày báo cáo (HS thực hiện trên lớp)**

**a. Mục tiêu:**

 - Học sinh báo cáo được kết quả làm việc của nhóm: trình bày báo cáo thông qua thuyết trình, thảo luận....

-  Biết tự đánh giá sản phẩm của nhóm và đánh giá sản phẩm của các nhóm khác.

-  Hình thành được kĩ năng: lắng nghe, thảo luận, nêu vấn đề và thương thuyết.

**b. Nội dung:** Báo cáo sản phẩm

**c. Sản phẩm:** Bản báo cáo của các nhóm

**d. Tổ chức hoạt động**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Giáo viên giới thiệu nội dung, dẫn dắt vấn đề, tổ chức thảo luận.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh chuẩn bị tinh thần

**Bước 3: Tổ chức cho HS báo cáo, đánh giá kết quả học tập**

- Học sinh

+ Nhóm báo cáo các nội dung chủ đề theo sự phân công.

+ Học sinh nhóm khác chú ý lắng nghe.

         + Thảo luận và chuẩn bị các câu hỏi cho các nhóm khác.

         + Tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và tham gia đánh giá sản phẩm của các nhóm khác theo mẫu phiếu. (Phụ lục III)

- Giáo viên:

         + Quan sát, đánh giá

         + Hỗ trợ, cố vấn.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- Thu hồi các sản phẩm và các phiếu giao việc trong nhóm

- Nhận xét và đánh giá các sản phẩm của học sinh

**3. Hoạt động luyện tập (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS Hoạt động vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết các bài tập/ tình huống cụ thể liên quan đến nội dung bài học

**b. Nội dung:** Trả lời các câu hỏi tự luận/ trắc nghiệm

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời, bài làm của HS

**d. Tổ chức hoạt động**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**

GV:  Yêu cầu HS làm bài tập sau:

*5 điểm nổi bật của Cộng hòa Nam Phi*

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

HS: Khai thác thông tin, dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi, trao đổi kết quả làm việc với các bạn khác.

GV: Quan sát, theo dõi đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

**Bước 3: Tổ chức cho HS báo cáo, đánh giá kết quả học tập**

HS: Trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân. HS khác nhận xét, bổ sung

*5 điểm nổi bật của CH Nam Phi:*

*+ quốc gia nằm ở mũi phía nam lục địa châu Phi.*

*+ Chỉ 1% diện tích Nam Phi được rừng bao phủ*

*+ Tổng thống da màu đầu tiên: Nelson Mandela*

*+ Chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai*

*+ HIV/AIDS và sốt rét*

**Bước 4: Chuẩn hóa kiến thức**

GV: Thông qua phần trình bày của HS rút ra nhận xét, khen ngợi và rút kinh nghiệm những hoạt động rèn luyện kĩ năng của cả lớp.

**4. Hoạt động vận dụng (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS Hoạt độngvận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để giải quyết một tình huống thực tiễn liên quan đến bài học

**b. Nội dung:** Hoạt động vận dụng kiến thức đã học hoàn thành bài tập/báo cáo ngắn

**c. Sản phẩm:** HS về nhà thực hiện nhiệm vụ GV đưa ra.

**d. Tổ chức hoạt động**

***HS thực hiện ở nhà***

**Bước 1.**

- GV đưa ra nhiệm vụ: **Thiết kế khẩu hiệu tuyên truyền hoặc vẽ tranh cổ động về nạn phân biệt chủng tộc**

**Bước 2.**

- HS hỏi và đáp ngắn gọn những vấn đề cần tham khảo.

**Bước 3.**

- GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau trình bày

**IV. PHỤ LỤC**

**PHỤ LỤC 1**

**PHIẾU ĐIỀU TRA NHU CẦU CỦA HỌC SINH**

*(Trước khi thực hiện)*

***Họ và tên:*** ……………………………………………………

***Lớp:*** ………………………….***………………………………***

*Hãy trả lời câu hỏi dưới đây bằng cách đánh dấu X vào ô trống trong bảng có câu trả lời phù hợp với em.*

**1. Em quan tâm (hoặc có hứng thú) đến nội dung nào?**

*Đánh dấu (x) vào ô trả lời*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Có** | **Không** |
| 1. Chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai |  |  |
| 2. Tổng thống da màu đầu tiên |  |  |
| 3. Cộng hòa Nam Phi |  |  |

**2. Khả năng của học sinh**

*Đánh dấu (x) vào ô trả lời*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung điều tra** | **Trả lời** | |
| **Có** | **Không** |
| 1 | Khả năng thiết kế bản trình chiếu trên Powerpoint |  |  |
| 2 | Khả năng hội họa |  |  |
| 3 | Khả năng tìm kiếm thông tin trên mạng internet |  |  |
| 4 | Khả năng thiết kế bản thuyết trình trên các ứng dụng khác như: Proshow, Fezi, Mindmap….. |  |  |
| 5 | Khả năng phân tích và tổng hợp thông tin |  |  |
| 6 | Khả năng vẽ biểu đồ trên Excel |  |  |
| 7 | Khả năng thuyết trình |  |  |

**3. Mức độ quan tâm đến các sản phẩm dự kiến sẽ thực hiện**

*Học sinh đánh số theo mức độ như sau: 1 – Rất thích, 2 – Thích, 3 – Có thể tham gia vào ô “Mức độ quan tâm”*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Sản phẩm mong muốn thực hiện** | **Mức độ quan tâm** |
| 1 | Poster trên giấy A0 |  |
| 2 | Bài trình bày bằng Powerpoint |  |
| 3 | Bài trình bày bằng các ứng dụng khác như: Proshow, Fezi, Mindmap….. |  |

**3. Mong muốn của học sinh khi tham gia vào dự án**

*Đánh dấu (x) vào ô trả lời*

| **STT** | **Mong muốn của học sinh** | **Trả lời** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Phát triển năng lực hợp tác |  |
| 2 | Phát triển năng lực sử dụng công nghệ |  |
| 3 | Phát triển năng lực giao tiếp |  |
| 4 | Phát triển năng lực thu thập và xử lý thông tin |  |
| 5 | Phát triển năng lực giải quyết vấn đề |  |
| 6 | Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu |  |
| 7 | Các năng lực khác:  ……………………………………..............................  ……………………………………..............................  ……………………………………..............................  ……………………………………..............................  ……………………………………..............................  …………………………………….............................. |  |

**PHỤ LỤC 2**

**BIÊN BẢN LÀM VIỆC NHÓM**

**1. Thời gian, địa điểm, thành phần**

- Địa điểm:...........................................................................................

- Thời gian: *từ......giờ.....đến ....giờ ..........Ngày.......tháng......năm .....*

- Nhóm số: ……...; Số thành viên: .................... Lớp:…….

- Số thành viên có mặt............Số thành viên vắng mặt..........

**2. Nội dung công việc:** (Ghi rõ tên chủ đề thảo luận hoặc nội dung thực hành)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Công việc được giao** | **Thời hạn hoàn thành** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |

**4. Kết quả làm việc**

**5. Thái độ tinh thần làm việc**

**6. Đánh giá chung**

**7. Ý kiến đề xuất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư kí** | **Nhóm trưởng** |

**PHỤ LỤC 3**

**PHIẾU  ĐÁNH GIÁ BÀI BÁO CÁO**

**Tên nhóm: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Số lượng thành viên: \_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Nội dung nhóm trình bày: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Thang điểm: 1 = Kém; 2 = Yếu; 3 = Khá; 4 = Tốt; 5 = Xuất sắc*

*(Khoanh tròn điểm cho từng mục)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Yêu cầu** | | **Điểm** | | | | |
| **Bố cục** | 1 | *Tiêu đề rõ ràng, hấp dẫn người xem* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 2 | *Cấu trúc mạch lạc, lô gic* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 3 | *Nội dung phù hợp với tiêu đề* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| **Nội dung** | 4 | *Nội dung chính rõ ràng, khoa học* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 5 | *Các ý chính có sự liên kết* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 6 | *Có liên hệ với thực tiễn* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 7 | *Có sự kết nối với kiến thức đã học* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 8 | *Sử dụng kiến thức của nhiều môn học* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| **Lời nói, cử chỉ** | 9 | *Giọng nói rõ ràng, khúc triết; âm lượng vừa phải, đủ nghe* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 10 | *Tốc độ trình bày vừa phải, hợp lí* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 11 | *Ngôn ngữ diễn đạt dễ hiểu, phù hợp lứa tuổi* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 12 | *Thể hiện được cảm hứng, sự tự tin, nhiệt tình khi trình bày* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 13 | *Có giao tiếp bằng ánh mắt với người tham dự* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| **Sử dụng công nghệ** | 14 | *Thiết kế sáng tạo, màu sắc hài hòa, thẩm mĩ cao* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 15 | *Phông chữ, màu chữ, cỡ chữ hợp lý* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 16 | *Hiệu ứng hình ảnh dễ nhìn, dễ đọc* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| **Tổ chức, tương tác** | 17 | *Cách dẫn dắt vấn đề thu hút sự chú ý của người dự; không bị lệ thuộc vào phương tiện.* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 18 | *Có nhiều học sinh trong nhóm tham gia trình bày* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 19 | *Trả lời các câu hỏi thêm từ người dự* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| 20 | *Phân bố thời gian hợp lí* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
| **Tổng số mục đạt điểm** | | |  |  |  |  |  |

**Điểm trung bình:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** (Cộng tổng điểm chia cho 20 nếu sử dụng công nghệ, chia cho 17 nếu không sử dụng công nghệ)

**Chữ kí người đánh giá**

**PHỤ LỤC 4 (Tư liệu cung cấp cho HS)**

**CỘNG HÒA NAM PHI**

**I. KHÁI QUÁT**

<http://songoaivu.baria-vungtau.gov.vn/chau-phi/-/view_content/content/33467/nam-phi>

A picture containing aircraft, airship

Description automatically generated

- Tên nước: Cộng hoà Nam Phi.

- Thủ đô: Pơ-rê-tô-ri-a (Pretoria).

- Vị trí địa lý: Cộng hoà Nam Phi ở cực Nam châu Phi, Đông Bắc giáp Mô-dăm-bích (Mozambique), Dim-ba-bu-ê (Zimbabwe), Bốt-xoa-na (Botswana), Na-mi-bi-a (Namibia); Tây Nam giáp Đại Tây Dương và Đông Nam giáp Ấn Độ Dương, có bờ biển dài 3000 km.

- Khí hậu: Ôn hoà, 2 mùa mưa, nắng. Nhiệt độ trung bình 20-25 độ C.

- Diện tích: 1.219.912 km2

- Dân số: 49 triệu người (2009) (79% người Phi, 9,6% người da trắng, 8,9% người da màu, 2,5% người gốc châu Á).

- Tôn giáo: Đạo Thiên chúa giáo 68%, Cổ truyền và Tin Lành chiếm 28,5%, Hinđu 1,5%, Đạo Hồi 2%.

- Ngôn ngữ: Tiếng Anh và Afrikaaner là ngôn ngữ chính thức.

- Đơn vị tiền tệ: đồng Rand.

- Ngày tuyên bố độc lập: 31/5/1910 (tách khỏi Vương quốc Anh).

- Quốc khánh: 27/4/1994 (từ năm 1996, Nam Phi quyết định lấy ngày 27/4).

**II. ĐỊA LÍ**

Nam Phi là đất nước nằm ở phần mũi phía nam của lục địa châu Phi, với một đường bờ biển dài hơn 2500 kilometres (1.550 dặm) chạy qua hai đại dương (Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương). Với tổng diện tích là 1.219.912 km² (470 979 mi²)[17] Nam Phi là nước lớn thứ 25 trên thế giới (sau Mali). Nước này có kích thước tương đương Colombia. Njesuthi tại Drakensberg với độ cao 3 408 m (11.424 ft) là đỉnh cao nhất Nam Phi. Nam Phi giáp biên giới với Botswana - 1.840 km, Lesotho - 909 km, Mozambique - 491 km, Namibia - 967 km, Eswatini - 430 km, và Zimbabwe - 225 km. Nó có bờ biển dài 2.798 km.

Trái ngược với quan niệm thông thường của mọi người, Nam Phi có khí hậu nói chung ôn hòa, một phần nhờ nó được bao quan bởi Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương ở ba phía, nhờ vị trí nằm tại bán cầu nam với thời tiết dịu hơn, và nhờ độ cao tăng dần về phía bắc (về hướng xích đạo) và trong lục địa. Vì những ảnh hưởng địa hình và hải dương này, Nam Phi có nhiều khu vực khí hậu.

Các vùng khí hậu khá khác biệt, từ sa mạc khô cằn phía nam Namib tại cực tây bắc tới kiểu khí hậu cận nhiệt đới tươi tốt ở phía đông dọc biên giới với Mozambique và Ấn Độ Dương. Từ phía đông, địa hình nhanh chóng chuyển thành núi non dựng đứng về hướng cao nguyên nội địa được gọi là Thảo nguyên cao. Thậm chí Nam Phi bị xếp hàng là bán khô cằn, có khá nhiều khác biệt về khí hậu cũng như địa hình.

Nội địa Nam Phi là một vùng cao nguyên đất sét bụi rậm rộng lớn, phẳng và dân cư thưa thớt, khí hậu khô hơn về hướng tây bắc dọc theo xa mạc Namib. Trái lại, ở bờ biển phía đông là vùng đất với cây cối tươi tốt, nhiều nước với kiểu khí hậu nhiệt đới. Cực tây nam có khí hậu rất giống với kiểu khí hậu Địa Trung Hải với mùa đông ẩm và mùa hè khô, là nơi có Quần xã sinh vật Fynbos nổi tiếng. Khu vực này cũng là nơi sản xuất ra đa số các loại rượu Nam Phi. Vùng này cũng vì loại gió tại đó, thổi không liên tục suốt năm. Sự dữ dội của loại gió này khiến việc đi ngang qua Mũi Hảo Vọng trở nên đặc biệt khó khăn cho các thủy thủ, gây ra nhiều vụ đắm tàu. Xa hơn về phía đông của bờ biển phía nam đất nước, lượng mưa được phân bố đồng đều suốt năm khiến phong cảnh xanh tươi. Vùng này thường được gọi là Garden Route.

Free State đặc biệt bằng phẳng nhờ nó nằm trên cao nguyên. phía bắc Sông Vaal, Thảo nguyên cao được cung cấp nhiều nước hơn và không có kiểu thời tiết đặc biệt nóng cận nhiệt đới. Johannesburg, tại trung tâm Thảo nguyên cao, ở độ cao 1740 mét (5.709 ft) và có lượng mưa trung bình hàng năm 760 milimét (30 in). Mùa đông tại vùng này lạnh, dù tuyết khá hiếm.

Tới phía bắc Johannesburg, độ cao giảm về hướng vách đứng Thảo nguyên cao, và chuyển về hướng Thảo nguyên cây bụi thấp hơn, một vùng pha trộn giữa những khu rừng khô và phong phú về động thực vật hoang dã. phía đông Thảo nguyên cao, về hướng vách đứng phía đông, Thảo nguyên thấp trải dài về phía Ấn Độ Dương. Vùng này có nhiệt độ đặc biệt cao, và cũng là nơi thuận lợi cho canh tác nông nghiệp cận nhiệt đới. Các dãy núi Barberton dải Greenstone tại thảo nguyên thấp là những dãy núi già nhất trên Trái Đất, có niên đại từ 3.5 tỷ năm trước. Bằng chứng sớm nhất về cuộc sống (có niên đại 3.2 - 3.5 triệu năm) đã được tìm thấy tại những dãy núi này.

Dãy núi cao Drakensberg, hình thành nên dốc đứng đông nam Thảo nguyên cao, là nơi có thể tổ chức môn trượt tuyết vào mùa đông. Nhiều người cho rằng địa điểm lạnh nhất Nam Phi là Sutherland ở phía tây Núi Roggeveld, nơi nhiệt độ vào giữa mùa đông có thể xuống tới −15 độ C (5 °F). Trên thực tế, nơi lạnh nhất là Buffelsfontein, tại quận Molteno thuộc Đông Cape. Buffelsfontein đã ghi nhận nhiệt độ −18.6 độ C (-1.5 °F).[18] Vùng sâu trong nội địa có thời tiết nóng nhất: nhiệt độ 51.7 °C (125 °F) đã được ghi lại năm 1948 tại Bắc Cape Kalahari gần Upington.[19]

Nam Phi cũng có một quần đảo cận Nam Cực nhỏ là Quần đảo Hoàng tử Edward, gồm Đảo Marion (290 km²/112 mi²) và Đảo Hoàng tử Edward (45 km²/17.3 mi²) (không nên nhầm với một tỉnh trùng tên của Canada).

Hệ động thực vật

Fynbos, một vương quốc thực vật độc nhất tại Nam Phi, gần Cape Town

Nam Phi là một trong 17 quốc gia trên thế giới được coi là rất đa dạng sinh thái. Nước này có hơn 20.000 loài cây cỏ khác nhau, hay khoảng 10% tất cả các giống loài thực vật được biết trên thế giới. Nam Phi là nước đa dạng sinh thái thứ ba trên thế giới, sau Brasil và Indonesia và có mức đa dạng sinh thái cao hơn bất kỳ một quốc gia nào có diện tích tương đương hoặc nhỏ hơn (Brazil lớn gần gấp bảy lần Nam Phi, và Indonesia lớn hơn 50%).

Quần xã sinh vật ưu thế tại Nam Phi là đồng cỏ, đặc biệt trên Thảo nguyên cao, nơi mặt đất được bao phủ chủ yếu bởi nhiều loài cỏ, cây bụi thấp, và cây keo, chủ yếu là camel-thorn và táo gai. Cây cỏ trở nên thưa thớt hơn ở phía tây bắc vì lượng mưa thấp. Có nhiều loài cây mọng nước như lô hội và đại kích ở vùng Namaqualand rất nóng và khô. Các thảo nguyên cỏ và táo gai dần chuyển thành thảo nguyên cây bụi về phía đông bắc đất nước, với mật độ cây dày hơn. Có một số lượng khá lớn cây bao báp trong vùng này, gần điểm cuối phía bắc Công viên Quốc gia Kruger.[20]

Quần xã fynbos, chiếm ưu thế tại vùng thực vật Cape, một trong sáu vương quốc thực vật, nằm trong một vùng nhỏ tại Tây Cape và sở hữu trên 9.000 loài, khiến nó trở thành một trong những vùng thực vật phong phú nhất trên thế giới. Đa số các loài cây là cây lá cứng xanh tốt với lá dạng kim nhỏ, như những cây sclerophyllous. Một loại cây độc hữu của Nam Phi là giống hoa protea. Có khoảng 130 loài protea tại Nam Phi.

Tuy Nam Phi có rất nhiều loài hoa, nhưng nước này lại sở hữu ít rừng. Chỉ 1% diện tích Nam Phi được rừng bao phủ, hầu như chỉ tập trung tại vùng đồng bằng ven biển ẩm dọc Ấn Độ Dương tại KwaZulu-Natal (xem Rừng ven biển KwaZulu-Cape). Thậm chí còn có những khu bảo tồn rừng rất nhỏ không bao giờ gặp nguy cơ hỏa hoạn, được gọi là rừng trên núi (xem Rừng trên núi Knysna-Amatole). Canh tác các loài cây nhập khẩu là hoạt động chủ yếu, đặc biệt là bạch đàn và thông. Nam Phi đã mất nhiều khu môi trường sống tự nhiên rộng lớn trong bốn thập kỷ gần đây, chủ yếu vì nạn nhân mãn, tình trạng phát triển và sự phá rừng trong thế kỷ mười chín. Nam Phi là một trong những nước bị ảnh hưởng nhiều nhất trên thế giới trước sự xuất hiện của các giống loài ngoại lai (ví dụ keo đen, Port Jackson, Hakea, cây cứt lợn và lan dạ hương) đặt ra một mối đe dọa lớn với đa dạng sinh thái bản địa và đã gây ra tình trạng khan hiếm nguồn tài nguyên nước. Rừng ôn đới trước kia đã bị những người định cư châu Âu tới Nam Phi khai thác cạn kiệt và hiện chỉ còn sót lại vài khu nhỏ. Hiện tại, các loài cây gỗ cứng tại Nam Phi như hoàng đàn (Podocarpus latifolius), stinkwood (Ocotea bullata), và lim đen (Olea laurifolia) Nam Phi đang được chính phủ bảo vệ.

Nhiều loài động vật có vú sinh sống tại các thảo nguyên cây bụi gồm sư tử, báo, tê giác trắng, Blue Wildebeest, linh dương kudu, linh dương châu Phi, linh cẩu, hà mã, và hươu cao cổ. Có một quần thể sinh vật thảo nguyên cây bụi rất đáng chú ý ở phía đông bắc như Vườn quốc gia Kruger và Khu dự trữ Mala Mala, cũng như ở vùng cực bắc tại Sinh quyển Waterberg.

Sự thay đổi khí hậu được cho là sẽ mang lại tình trạng nhiệt độ cao và khô cho vùng đất vốn đã bán khô cằn này, với tần số và cường độ hoạt động khí hậu cực độ như sóng nhiệt, lụt và hạn. Theo dự đoán biến đổi khí hậu trên máy tính của Viện Đa dạng Sinh thái Quốc gia Nam Phi (SANBI)[21] (cùng với nhiều viện đối tác khác), nhiều vùng phía nam châu Phi sẽ đối mặt với hiện tượng tăng nhiệt độ khoảng 1 độ C dọc theo bờ biển cho tới 4 độ C tại hầu hết những vùng nội địa đã có khí hậu rất nóng như Bắc Cape vào thời điểm cuối thu và hè từ năm 2050.

Vương quốc thực vật Cape đã được xác định là một trong điểm đa dạng sinh thái gặp nguy hiểm của thế giới bởi nó sẽ phải đối mặt với tình trạng thời tiết rất nóng do sự thay đổi khí hậu. Hạn hán, ngày càng diễn ra thường xuyên và khốc liệt hơn cùng với sự tăng nhiệt độ được cho là sẽ khiến nhiều loài quý hiếm đi tới tuyệt chủng. Cuốn sách Scorched: South Africa's changing climate dựa trên mô hình thay đổi thời tiết do SANBI đưa ra.[22]

Nam Phi sở hữu nhiều giống loài đặc hữu, trong số đó có loài Thỏ ven sông (Bunolagus monticullaris) đang ở tình trạng nguy cơ tuyệt chủng cao tại Karoo.

Kinh tế

Victoria & Alfred Waterfront tại Cape Town với Núi Table ở phía sau. Cape Town đã trở thành một trung tâm bán lẻ và du lịch quan trọng của đất nước, và thu hút số lượng khách du lịch lớn nhất tại Nam Phi

Theo xếp hạng của Liên hiệp quốc, Nam Phi là quốc gia có mức thu nhập loại trung bình và sở hữu nhiều nguồn tài nguyên thiên nhiên; tài chính, truyền thông và năng lượng rất phát triển, thị trường chứng khoán xếp hạng nằm trong tốp 20 của thế giới. Nam Phi có một cơ sở hạ tầng hiện đại hỗ trợ phân phối hàng hóa hiệu quả, tăng trưởng kinh tế thấp, tỷ lệ thất nghiệp cao, phân cách giàu nghèo đang gia tăng. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trên đầu người của Nam Phi, tính theo sức mua tương đương, đặt nước này vào vị trí một trong năm mươi nước giàu nhất thế giới

Theo nhiều phương diện, Nam Phi là một nước phát triển; tuy nhiên, sự phát triển này chủ yếu tập trung quanh bốn vùng là Cape Town, Port Elizabeth, Durban, và Pretoria/Johannesburg. Ngoài bốn trung tâm kinh tế đó, sự phát triển rất ít thấy và tình trạng nghèo khổ vẫn hiện diện dù đã có những nỗ lực của chính phủ. Tuy nhiên, các vùng đệm quan trọng gần đây đã có những bước phát triển nhanh chóng. Như các vùng: Vịnh Mossel tới Vịnh Plettenberg; vùng Rustenburg; vùng Nelspruit; Bloemfontein; Bờ biển Cape West; KZN North Coast.

Hố sâu thu nhập và một nền kinh tế đối ngẫu cho thấy Nam Phi là một nước phát triển. Nam Phi có một trong những tỷ lệ bất bình đẳng thu nhập cao nhất thế giới. Một thập kỷ tăng trưởng kinh tế liên tục đã giúp giảm tình trạng thất nghiệp, nhưng các vấn đề kinh tế vẫn còn đó. Các vấn đề khác gồm tội phạm, tham nhũng và HIV/AIDS.

Bắt đầu từ năm 2000, Tổng thống Thabo Mbeki đã tập trung cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế và thu hút đầu tư nước ngoài bằng cách giảm bớt các hạn chế của luật lao động, đẩy nhanh quá trình tư nhân hoá, và cắt giảm những khoản chi tiêu không cần thiết của chính phủ. Các chính sách của ông gặp phải sự phản đối mạnh mẽ từ phía các công đoàn. Nam Phi cũng là nước sản xuất và tiêu thụ năng lượng lớn nhất châu lục châu Phi.

Đồng rand Nam Phi, đồng tiền tệ thị trường hoạt động nhất thế giới, đã gia nhập câu lạc bộ mười lăm đồng tiền tệ được ưa thích, hệ thống Thanh toán kết nối liên tục (CLS), nơi các giao dịch được giải quyết lập tức, làm giảm nguy cơ giao dịch xuyên múi giờ. Theo Bloomberg Currency Scorecard, đồng rand Nam Phi (ZAR) là đồng tiền tệ hoạt động tốt nhất trước đồng dollar Mỹ trong giai đoạn 2002 - 2005.

Sự biến đổi nhanh của đồng rand đã ảnh hưởng tới hoạt động kinh tế, với sự sụt giá mạnh của nó trong năm 2001, rơi xuống mức thấp kỷ lục R13.85 trên dollar Mỹ, làm dấy lên những lo ngại lạm phát, và buộc Ngân hàng Dự trữ Quốc gia phải tăng tỷ lệ lãi suất. Từ thời điểm đó đồng rand đã phục hồi, đạt mức R6.99 trên dollar Mỹ ở thời điểm tháng 1 năm 2007 trong khi chính sách của Ngân hàng Dự trữ Quốc gia Nam Phi về lạm phát với đã hoàn thành mục tiêu đưa lạm phát về mức kiểm soát được. Tuy nhiên, đồng rand càng mạnh càng gây nhiều sức ép lên những nhà xuất khẩu, và nhiều người hiện kêu gọi chính phủ can thiệp vào tỷ lệ trao đổi giúp giảm giá đồng rand.

Người tị nạn từ các quốc gia nghèo láng giềng cộng với dòng người nhập cư từ Cộng hòa Dân chủ Congo, Mozambique, Zimbabwe, Malawi và nhiều nước khác đang là một vấn đề với Nam Phi. Với tỷ lệ thất nghiệp cao trong cộng đồng người nghèo Nam Phi, tình trạng bài ngoại là một mối lo ngại rất hiện thực và nhiều người sinh tại Nam Phi cảm thấy bực bội với những người nhập cư được coi là nguyên nhân khiến nhiều người Nam Phi bị mất việc vì người nhập cư nhận đồng lương thấp hơn công dân Nam Phi, đặc biệt trong ngành công nghiệp xây dựng, du lịch, nông nghiệp và dịch vụ trong nước. Những người nhập cư bất hợp pháp cũng tham gia tích cực vào thị trường chợ đen.[23] Tuy nhiên, nhiều người nhập cư tới Nam Phi vẫn tiếp tục sống trong tình trạng nghèo khổ, và chính sách nhập cư của Nam Phi dần trở lên chặt chẽ từ năm 1994.[24]

**III. SỰ KIỆN LỊCH SỬ**

***1. Qúa trình thành lập Cộng hòa Nam Phi***

Cộng hoà Nam Phi nằm ở cực Nam châu Phi (diện tích: 1.2 triệu km2, dân số : 43,6 triệu người (2002), trong đó 75.2% là người da đen, 13,6% - người da trắng, 2% - người da màu).

- Năm 1662, người Hà Lan đặt chân lên đất Nam Phi, lập ra xứ thuộc địa Kếp.

- Đầu thế kỉ XIX, Anh chiếm thuộc địa này.

- Năm 1910, Liên bang Nam Phi được thành lập nằm trong khối Liên hiệp Anh.

- Năm 1961, trước áp lực đấu tranh của nhân dân, Liên bang Nam Phi rút ra khỏi khối Liên hiệp Anh và tuyên bố là nước Cộng hoà Nam Phi.

***2. Chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai***

- Trong hơn ba thế kỉ, chính quyền thực dân da trắng Nam Phi đã thi hành chính sách phân biệt chủng tộc (gọi là A-pác-thai) cực kì tàn bạo đối với người da đen và da màu.

- Trước kia ở Nam Phi có tới 70 đạo luật về phân biệt chủng tộc. Người da đen hoàn toàn không có các quyền tự do dân chủ, phải sống trong một khu biệt lập, cách biệt với người da trắng.

- Dưới sự lãnh đạo của tổ chức “Đại hội dân tộc Phi” (ANC), nguời da đen đã bền bỉ tiến hành cuộc đấu tranh đòi thủ tiêu chế độ phân biệt chủng tộc. Cộng đồng quốc tế, kể cả Liên hợp quốc, đã lên án gay gắt chủ nghĩa A-pác-thai, ủng hộ cuộc đấu tranh của người da đen.

- Trước cuộc đấu tranh ngoan cường của người da đen, chính quyền của người da trắng Nam Phi đã tuyên bố xoá bỏ chế độ A-pác-thai (1993), trả lại tự do cho lãnh tụ ANC Nen-Xơn Man-đê-la sau 27 năm bị cầm tù.

- Sau cuộc bầu cử dân chủ đa chủng tộc đầu tiên ở Nam Phi (4 - 1994), Nen-Xơn Man-đê-la đã trở thành Tổng thống người da đen đầu tiên trong lịch sử nước này (5 - 1994). Đó là một thắng lợi có ý nghĩa lịch sử: chế độ phân biệt chủng tộc đã bị xoá bỏ ngay tại sào huyệt cuối cùng của nó sau hơn ba thế kỉ tồn tại.



***3. Tổng thống da màu đầu tiên ở Nam Phi***

<https://vi.wikipedia.org/wiki/Nelson_Mandela#:~:text=Nelson%20Rolihlahla%20Mandela%20(ph%C3%A1t%20%C3%A2m,th%E1%BB%A9c%20ph%E1%BB%95%20th%C3%B4ng%20%C4%91%E1%BA%A7u%20phi%E1%BA%BFu>.

<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ho-so-su-kien-nhan-chung/phong-trao-cong-san-cong-nhan-quoc-te/cac-lanh-tu-va-cac-nha-lanh-dao-noi-tieng/nelson-mandela-1918-2013-3082>



Nelson Mandela là lãnh tụ Đại hội dân tộc Phi, Nam Phi ANC. Ông trải qua 27 năm tù vì chống Chủ nghĩa Apacthai và trở thành Tổng thống Nam Phi từ tháng Tư 1994. Ông là biểu tượng của cuộc chiến chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở Nam Phi và có ảnh hưởng trên toàn thế giới.

Nelson Mandela (1918 - 2013)

Nelson Mandela là lãnh tụ Đại hội dân tộc Phi, Nam Phi ANC. Ông trải qua 27 năm tù vì chống Chủ nghĩa Apacthai và trở thành Tổng thống Nam Phi từ tháng Tư 1994.

Nelson Mandela sinh ngày 18 tháng 7 năm 1918 ở tỉnh Tơran Svan miền Đông Nam Phi. Bố ông là Tù trưởng Bộ lạc thuộc Bộ tộc Kôsa.

Thời niên thiếu, Mandela thường nghe kể về các sự tích anh hùng của nhân dân châu Phi chống lại sự xâm lược của người da trắng. Điều ấy đã góp phần thôi thúc ông đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng người da đen.

Năm 1938, Mandela vào trường Đại học Henbớc là trường cao đẳng đầu tiên của Nam Phi dành cho người da đen. Ở trường, ông tham gia phong trào sinh viên đấu tranh đòi các quyền tự do dân chủ bình đẳng, nên năm 1940 bị buộc phải thôi học. Năm sau ông phải đi Gôhannêsbớc tiếp tục học thêm. Ở đây, ông lại tiếp tục tham gia hoạt động chính trị. Năm 1944, ông gia nhập tổ chức Đại hội dân tộc Phi (ANC) của Nam Phi và trở thành một trong những người sáng lập ra Liên minh thanh niên của tổ chức này.

Đầu thập kỷ 40 của thế kỷ XX, Mandela tốt nghiệp đại học trở thành luật sư. Ông mở văn phòng luật sư đầu tiên của người da đen ở Gohannêsbớc để giúp đỡ về luật pháp cho những người dân da đen.

Từ năm 1952, phong trào đấu tranh phản đối chủ nghĩa phân biệt chủng tộc của nhân dân da đen Nam Phi phát triển mạnh mẽ. Mandela với lòng nhiệt tình và tài năng của mình đã trở thành người tổ chức của phong trào. Sau đó ông được bầu làm Phó Chủ tịch của ANC. Từ đó, Mandela bắt đầu cuộc đời hoạt động chính trị với tư cách là lãnh tụ người Phi.

Trong cuộc đấu tranh, ông luôn luôn bị nhà đương cục người da trắng tra xét, giam cầm, đe dọa. Mặc dầu chịu nhiều áp lực từ các phía nhưng ông không hề nao núng. Đầu những năm 60 của thế kỷ XX, cục diện chính trị Nam Phi càng phức tạp. Tổ chức ANC bị chính quyền da trắng cấm hoạt động. Mandela phải chuyển vào hoạt động bí mật, tổ chức lực lượng vũ trang chuẩn bị cuộc đấu tranh lâu dài. Đầu năm 1962, Mandela bí mật đi thăm các nước châu Phi và sang Anh, tranh thủ sự giúp đỡ của họ để huấn luyện quân du kích. Nhưng khi về nước ông bị bắt và bị kết án 5 năm tù giam. Tình hình ngày càng trở nên tồi tệ, năm 1964, ông cùng với một số lãnh tụ ANC bị kết án tù chung thân. Mandela đã sống qua 20 mùa xuân trong nhà tù ở Đảo Rôben. Ở trong tù ông vẫn kiên trì đấu tranh, ngoài ra còn tổ chức học tập khiến cho nhà tù Đảo Rôben thâm nghiêm hầu như trở thành một trường Đại học Mandela. Tháng Tư 1982, Mandela được chuyển đến nhà tù Kếptơn.

Bước vào thập kỷ 80 thế kỷ XX, phong trào nhân dân trong và ngoài nước Nam Phi đòi thả Mandela ngày một dâng cao. Trước áp lực của quốc tế và nhân dân Nam Phi, nhà đương cục da trắng buộc phải hứa sẽ trả tự do cho Mandela. Cuối thập kỷ 80 thế kỷ XX với uy tín và địa vị đặc biệt của mình, ở trong ngục, Mandela đã tiến hành đối thoại với chính quyền Nam Phi, chỉ ra lối thoát duy nhất cho Nam Phi chính là phải tổ chức đàm phán giữa Chính phủ và ANC.

Tháng 9 năm 1989, ông Đơlec lên làm Tổng thống Nam Phi đã bãi bỏ lệnh cấm ANC hoạt động. Ngày 11/2/1990, trong cục diện chính trị mới, Mandela đã kết thúc cuộc sống 27 năm tù đầy và trở về với nhân dân.

Ra khỏi nhà tù, Mandela lại bước vào cuộc đấu tranh mới. Nhiệm vụ đầu tiên là tập hợp lực lượng ANC trong và ngoài nước. Ông đi thăm các nước tiền tuyến Châu Phi, quyết định đưa Tổng bộ ANC từ nước ngoài trở về; không bao lâu ông được cử làm Phó Chủ tịch ANC.

Đầu tháng 4 năm 1990, Mandela dẫn đầu phái đoàn ANC tiến hành đàm phán với Chính phủ Đơlec. Sau khi điều kiện tiên quyết của ANC là phóng thích chính trị phạm được đáp ứng, tháng 8 năm 1990, ANC tuyên bố đình chỉ đấu tranh vũ trang. Do chính quyền kéo dài thời gian cho phép những thành viên ANC lưu vong về nước, lại thêm những vụ xung đột bạo lực giữa người Phi do cảnh sát gây nên khiến nhiều người bất mãn. Trong nội bộ ANC, nhiều người đã lên tiếng phản đối đường lối phi bạo lực. Uy tín của Mandela chao đảo, Mandela đã vượt qua được bước khó khăn.

Tháng 7 năm 1991, Đại hội đầu tiên của ANC sau khi giành được quyền hợp pháp đã thảo luận thấu đáo phương châm đối thoại với Chính phủ. Đại hội bầu ra Ban chấp hành Trung ương mới. Mandela được bầu làm Chủ tịch.

Tháng 12 năm 1991, Mandela bắt đầu đàm phán với Chính phủ về vấn đề pháp chế nghị viện và bầu cử tự do. Trải qua nhiều trắc trở và những cuộc xung đột bạo lực xảy ra hết sức phức tạp và quyết liệt cuộc đàm phán dường như đứng trước nguy cơ tan rã. Nhưng Mandela không sa vào con đường cực đoan. Do những nỗ lực phi thường, ngày 20 tháng 9 năm 1992. Mandela và Đơlec đã đi tới ký kết Bị vong lục.Cuộc đấu tranh liên tục không hề mệt mỏi của Mandela, ANC và của toàn thể nhân dân Nam Phi đã xoá bỏ hoàn toàn chỉ nghĩa phân biệt chủng tộc ở Nam phi.

Mandela đã nhận hơn 250 giải thưởng trong hơn bốn thập niên. Đặc biệt, do những cống hiến to lớn của ông đối với nhân dân Nam Phi, tháng 12 năm 1993, ông cùng với Tổng thống Đơlec được tặng giải thưởng Nobel (Nôbel) Hòa bình. Tại Nam Phi, Mandela còn được biết tới với tên gọi Madiba, một tước hiệu danh dự mà bộ lạc của ông thường trao cho những già làng.

Ngày 27/4/1994, một cuộc bầu cử Tổng thống dân chủ được tổ chức lần đầu tiên trong lịch sử Nam Phi và lần đầu tiên một người da đen, ông Nelson Mandela đã thắng cử và trở thành Tổng thống đất nước này. Ngày 19/12/1994, Đại hội lần thứ 49 Đại hội dân tộc Phi đã bầu lại Nelson Mandela làm Chủ tịch.

Trong nhiệm kỳ Tổng thống của mình từ năm 1994 đến 1999, Mandela thường ưu tiên cho vấn đề hòa giải dân tộc. Năm 1999, do tuổi cao, ông đã quyết định không cầm quyền nhiệm kỳ thứ hai và nghỉ hưu vào năm 1999, người kế nhiệm ông làm Tổng thống Nam Phi là Thabo Mbeki.

Sau khi rời ghế Tổng thống, Mandela tiếp tục đóng vai trò tích cực trong nhiều tổ chức xã hội và vì quyền con người. Ông biểu lộ sự ủng hộ phong trào Make Poverty History (Biến đói nghèo thành dĩ vãng) mà trong đó Chiến dịch ONE là một bộ phận. Giải golf gây quỹ Khách mời Nelson Mandela, do Gary Player chủ trì, đã thu được hơn 20 triệu rand cho các quỹ vì trẻ em từ lúc bắt đầu năm 2000. Mandela cũng là người ủng hộ cho Làng trẻ em SOS, tổ chức chuyên quyên tiền giúp đỡ trẻ em mồ côi và bị bỏ rơi lớn nhất thế giới...

Vị tổng thống da đen đầu tiên của Nam Phi đã phải ra vào bệnh viện nhiều lần kể từ năm 2012 để điều trị bệnh nhiễm trùng phổi. Đặc biệt, từ tháng 6 năm 2013, tình trạng sức khỏe của ông trở nên xấu đi. Mặc dù đã được các bác sĩ, chuyên gia y tế giỏi tận tình cứu chữa và được hàng triệu người dân Nam Phi và các nước bè bạn trên thế giới quan tâm, chia sẻ, nhưng biểu tượng của cuộc chiến chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở Nam Phi đã không qua khỏi căn bệnh quái ác. Ông từ trần hồi 0h50 ngày 5/12/2013, tại Thủ đô Johannesburg, hưởng thọ 94 tuổi./.